

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ THỌ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2019/HS - ST

Ngày: 29/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Tuyết;**

2. Bà Bùi Thị Kim Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Hưng** – Kiểm sát viên

Ngày 29/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2019/HSST ngày 13/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST – HS ngày 15/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Trọng Q; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu 16, xã TP, huyện PN, tỉnh PT; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trần Văn P; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; Vợ: Bùi Thị Th; Con: có 01 con (SN 2012); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2019 đến ngày 23/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại khu 16 xã TP, huyện PN, tỉnh PT. Hôm nay, có mặt.

2. Vũ Tiến D; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1991; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 36, phường PH, TP. LC, tỉnh LC; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Vũ Công S; Mẹ đẻ: Lê Thị H1; Vợ: Phạm Thị Hồng V; Con: có 01 con (SN 2017); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2019 đến ngày 23/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại phường PH, TP. LC, tỉnh LC. Hôm nay, có mặt.

3. Nguyễn Ngọc X; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: PT 1, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh LC; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Ngọc H2; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2019 đến ngày 23/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại thị trấn PL, huyện BT, tỉnh LC. Hôm nay, có mặt.

4. Nguyễn Ngọc B; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Chiềng 1, xã VL, huyện VB, tỉnh LC; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Viết H3; Mẹ đẻ: Lê Thị Ph; Vợ: Lương Thị D; Con: Có 01 con (SN 2016); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2019 đến ngày 23/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại xã Võ Lao, huyện VB, tỉnh LC. Hôm nay, có mặt.

5. Nguyễn Văn M; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1991; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Trung Hòa, xã MT, huyện HH, tỉnh BG; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn Ch; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2019 đến ngày 23/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại xã MT, huyện HH, tỉnh BG. Hôm nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/08/2019, Trần Trọng Q, sinh ngày 04/07/1973, HKTT: tại khu 16, xã TP, huyện PN, tỉnh PT; Vũ Tiến D, sinh ngày 19/04/1991, HKTT: tại tổ 36, phường PH, thành phố LC, tỉnh LC; Nguyễn Ngọc X, sinh ngày 14/11/1985, HKTT: tại Phú Thịnh I, thị trấn PL, huyện BTg, tỉnh LC; Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 14/09/1987, HKTT: tại thôn Chiềng I, xã VL, huyện VB, tỉnh LC; Nguyễn Văn M, sinh ngày 07/09/1991, HKTT: tại thôn Trung Hòa, xã MT, huyện HH, tỉnh BG đến làm việc và nghỉ lại tại dãy nhà ở bên trong cảng Nam Thắng tại khu 7, xã AĐ, huyện PN, tỉnh PT Khoảng 22 giờ cùng ngày, Q, D, X, B, M cùng rủ nhau đánh bạc thì tất cả đồng ý. Q trải chiếu và lấy một bộ bài tú lơ khơ 52 quân rồi cùng D, X, B, M đánh bạc với nhau hình thức chơi “sâm” được thua bằng tiền, với cách thức chơi như sau: Q, D, X, B và M đánh sâm với nhau sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi ván bạc sẽ có

một người chia đều cho mỗi người chơi 10 quân bài. Sau khi chia bài xong người chơi có thể báo “sâm” và được đánh trước, nếu người báo “sâm” đánh hết bài mà bốn người còn lại chưa ai đánh được quân bài nào thì người báo “sâm” sẽ thắng được của bốn người cùng chơi mỗi người số tiền 300.000 đồng Ngược lại người báo “sâm” bị một trong bốn người cùng chơi bắt được thì sẽ phải đền “sâm” cho người bắt được tương ứng với số tiền nếu báo “sâm” thắng là 1.200.000 đồng. Nếu không có người chơi nào báo sâm thì sẽ đánh lần lượt theo thứ tự, nếu ai đánh hết bài trước thì sẽ thắng ván bạc đó, bốn người chơi còn lại sẽ phải trả cho người thắng số tiền bằng số quân bài chưa đánh được nhân với 10.000 đồng, người chưa đánh được quân bài nào thì bị “treo” và phải trả cho người thắng số tiền 200.000 đồng. Bài sâm quy định quân bài số 2 là lớn nhất rồi đến quân bài “Át” lần lượt cho đến quân bài số 3 là nhỏ nhất. Nếu bài của người chơi nào có tứ quý (tức là có 4 quân bài giống nhau từ bộ 3 đến bộ Át) thì có thể chặt quân bài số 2 của người cùng chơi và được số tiền 200.000 đồng từ người có quân bài số 2 bị bắt. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi những người trên đang đánh bạc cùng nhau thì bị Công an huyện Phù Ninh phát hiện bắt quả tang tạm thu giữ vật chứng: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 10.150.000 đồng, 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu côi. (Biên bản phạm tội quả tang được lập từ hồi 23 giờ 30 phút ngày 21/08/2019 đến 00 giờ 45 phút ngày 22/08/2019).

Về số tiền dùng để đánh bạc các đối tượng khai nhận như sau:

- Trần Trọng Q sử dụng số tiền 2.050.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Q đánh nhiều ván, có ván thắng ván thua. Đến khi bị bắt Q để toàn bộ số tiền dùng đánh bạc xuống chiếu nên không biết rõ thắng thua.

- Vũ Tiến D sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc D đánh nhiều ván, có ván thắng ván thua. Đến khi bị bắt D để toàn bộ số tiền dùng đánh bạc xuống chiếu nên không biết rõ thắng thua.

- Nguyễn Ngọc X sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc X đánh nhiều ván, có ván thắng ván thua. Đến khi bị bắt X để toàn bộ số tiền dùng đánh bạc xuống chiếu nên không biết rõ thắng thua.

- Nguyễn Văn M sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc M đánh nhiều ván, có ván thắng ván thua. Đến khi bị bắt M để toàn bộ số tiền dùng đánh bạc xuống chiếu nên không biết rõ thắng thua.

- Nguyễn Ngọc B sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc B đánh nhiều ván, có ván thắng ván thua. Đến khi bị bắt B để toàn bộ số tiền dùng đánh bạc xuống chiếu nên không biết rõ thắng thua.

Như vậy, tổng số tiền Q, D, X, M và B sử dụng để đánh bạc là 10.150.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, Trần Trọng Q, Vũ Tiến D, Nguyễn Ngọc X, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hành vi nêu trên của Trần Trọng Q, Vũ Tiến D, Nguyễn Ngọc X, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Văn M được chứng minh bằng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 66 /CT – VKSPN ngày 12/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy tố Trần Trọng Q, Vũ Tiến D, Nguyễn Ngọc X, Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn Mh về tội: “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 điều 321 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo trên đều phạm tội “Đánh bạc” .

Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 35 BLHS năm 2015 phạt:

Trần Trọng Q: Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Vũ Tiến D: Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Nguyễn Ngọc X: Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Nguyễn Ngọc B: Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Nguyễn Văn M: Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 10.150.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Các vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 22 giờ ngày 21/08/2019, Trần Trọng Q, sinh năm 1973, HKTT: tại khu 16, xã TP, huyện PN, tỉnh PT; Vũ Tiến D, sinh năm 1991, HKTT: tại tổ 36, phường PH, thành phố LC, tỉnh LC; Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1985, HKTT: tại Phú Thịnh I, thị trấn PL, huyện BT, tỉnh LC; Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1987, HKTT: tại thôn Chiềng I, xã VL, huyện VB, tỉnh LC và Nguyễn Văn M, sinh năm 1991, HKTT: tại thôn Trung Hòa, xã MT, huyện HH, tỉnh BG đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “sâm” được thua bằng tiền. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng trên bị Công an huyện Phù Ninh bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 10.150.000 đồng và toàn bộ vật chứng sử dụng vào việc đánh bạc.

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc được thua bằng tiền của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, bị xã hội lên án và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

- Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

- Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Lần phạm tội này của các bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên HĐXX xem xét và cho các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS.

[5] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc đều với vai trò là người thực hành. Số tiền mà các bị cáo bỏ ra để đánh bạc và vai trò của từng bị cáo trong vụ án là tương đương nhau. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Trần Trọng Quyền được xác định là người có vai trò tích cực hơn so với các bị cáo còn lại do bị cáo là người được giao nhiệm vụ quản lý của Công ty Nam Thắng và trực tiếp chuẩn bị công vụ phạm tội như chiêu, bài tú lơ khơ. Do đó khi quyết định hình phạt HĐXX sẽ cân nhắc để cho các bị cáo mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

[6] Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng đối với các bị cáo hình phạt tiền tương ứng với vai trò của từng bị cáo cũng đủ để các bị cáo nhận thức được sai lầm của bản thân và cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

[7] **Về hình phạt bổ sung:** Do các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] **Về xử lý vật chứng:**

- Đối với số tiền 10.150.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền mà các bị cáo sử dụng đánh bạc. Do đó, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền này là phù hợp.

- Đối với: 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu cói có hoa văn màu đỏ đã cũ đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội và hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy được chấp nhận.

[11] Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo.

[12] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Trọng Q, Vũ Tiến D, Nguyễn Ngọc X, Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Văn M đều phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt:

Trần Trọng Q: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Vũ Tiến D: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Nguyễn Ngọc X: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Nguyễn Ngọc B: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Nguyễn Văn M: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ: Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 106, khoản 2 điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

*** Về xử lý vật chứng:**

- **Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:** Số tiền 10.150.000 đồng (Mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

- **Tịch thu tiêu hủy:** 52 (năm mươi hai) quần bài tu lơ khơ và 01 (một) chiếc chiếu cói có hoa văn màu đỏ đã cũ, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/11/2019).

*** Về án phí:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- CA huyện;
- THA; sở T- Pháp;
- UBND xã TP, huyện PN;
- UBND phường PH, TP. LC;
- UBND TT PL, huyện BT;
- UBND xã VL, huyện VB;
- UBND xã MT, huyện HH;
- Các bị cáo;
- L- u: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân